

Số: *287* /QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày *24* tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Cụm công nghiệp
Hùng Vương – Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
của Công ty ô tô Toyota Việt Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 59/TTr-STNMT ngày 22/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Cụm công nghiệp Hùng Vương – Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (*dưới đây gọi tắt là Dự án*) của Công ty ô tô Toyota Việt Nam (*dưới đây gọi tắt là Chủ dự án*), với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, địa điểm và quy mô công suất Dự án:

a) Phạm vi và địa điểm: Dự án được triển khai tại phường Phúc Thắng và phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

b) Quy mô của dự án:

- Quy mô sử dụng đất là 9,7304ha, cụ thể:

+ Đất nhà máy công nghiệp, kho tàng: 6,8358ha;

+ Đất hành chính, dịch vụ: 0,6557ha;

+ Đất cây xanh: 1,2428ha;

+ Đất đầu mối kỹ thuật: 0,1335ha;

+ Đất giao thông: 0,8626ha.

- Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu đất bao gồm các



hạng mục: San nền; đường giao thông; hệ thống thoát nước mưa, nước thải; hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng; hệ thống cấp nước cho khu vực dự án.

- Ngành nghề thu hút đầu tư vào CCN bao gồm: công nghiệp cơ khí, sản xuất, lắp ráp ô tô, xe máy và sản xuất phụ trợ ngành ô tô, xe máy (*Nội dung cụ thể được nêu chi tiết trong báo cáo ĐTM kèm theo*).

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với Dự án:

a) Thu gom, xử lý nước thải đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT, cột A ($K_q = 0,9$; $K_f = 1$) trước khi thải ra môi trường.

b) Thực hiện các biện pháp, giải pháp giảm thiểu ô nhiễm không khí, tiếng ồn, độ rung đảm bảo đạt các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT); về độ rung (QCVN 27:2010/BTNMT); về chất lượng không khí xung quanh (QCVN 05:2013/BTNMT).

c) Thu gom, xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh của Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định hiện hành.

d) Lập kế hoạch và đảm bảo các phương tiện cần thiết để phòng ngừa, ứng cứu sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án.

e) Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã đề xuất trong báo cáo ĐTM. Số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

3. Điều kiện kèm theo:

a) Tuân thủ Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

b) Tuân thủ yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

c) Tuân thủ yêu cầu giám sát chất lượng công trình, sửa chữa kịp thời những khu vực bị sụt lún, sạt lở trong quá trình thực hiện Dự án.

d) Lắp đặt hệ thống biển báo, cấm mốc giới các địa bàn thi công và thông tin cho chính quyền địa phương có liên quan biết trước khi tiến hành hoạt động thi công, xây dựng.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật;

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại các khoản 2, khoản 3 Điều 1 của Quyết định này và các nội dung khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường;

✓

3. Báo cáo kết quả thực hiện các công trình bảo vệ môi trường để được kiểm tra, xác nhận hoàn thành trước khi đưa dự án vào vận hành chính thức theo quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án theo quy định tại Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Công Thương, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Phúc Yên; Chủ tịch UBND phường Hùng Vương, Chủ tịch UBND phường Phúc Thắng; Giám đốc Công ty Ô tô Toyota Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
 - Chủ tịch, các PCT;
 - CVP, các PCVP;
 - CV: NN1,5, CN1,2,3;
 - Lưu: VT, NN4.
- (H- 30 b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khước

Nguyễn Văn Khước